

Tìm Thú Vui Trong Tuổi Lão

Của T.L.

Theo sách Tàu những người trên lứa tuổi 50 nói chung được gọi là Lão, tuổi từ 60 đến 70 được gọi là Kỳ, từ 70 đến 80 gọi là Diệt, và từ 80 đến 90 là Mạo. Tức là dưới 50 còn được gọi là Trung Niên hay Thanh niên hay Thiếu niên, nhưng trên 50 đều là Lão hết tội, và bắt đầu có thể tạm gọi là có “vấn đề”. Xin đừng hiểu vội vấn đề ở đây là vấn đề cần thuốc Viagra, hay là gì gì đó. Nhưng phải hiểu và chấp nhận rằng tốc độ sống ở tuổi lão bắt đầu, dù muốn dù không, chậm dần lại. Kiến thức và kinh nghiệm sống thu thập được trong 50 năm qua thật sự không phải là ít và hầu như là đối với ai cũng vậy. Đa số những bản khoản hoặc thắc mắc thuở thiếu thời đều bắt đầu có giải đáp tạm gọi là ổn thỏa cũng như triết lý sống nếu chưa đã hiện thức thì cũng bắt đầu hiện thức được để chuẩn bị cho chuỗi năm tháng còn lại trong việc hoàn tất cuộc đời (!!).

Thật ra sự phân chia ranh giới tuổi lão cũng giống như sự phân chia ra năm tháng hay thế kỷ. Nó có tính cách “nhân tạo”. Nhiều người sẽ nói là sự phân chia theo sách vở Tàu chỉ là phân chia theo lối sống thời xưa, lúc mà số năm tháng làm việc không có ấn định tuổi hưu trí và tuyệt nhiên không có quỹ hưu bổng gì hết. Cũng có người sẽ nói là có thể sự phân chia ra Lão ở giới hạn 50 tuổi phản ánh đại khái là hồi xưa tuổi hưu trí để về nhà ở ẩn hay vui thú điền viên thường bắt đầu ở lứa tuổi 50. Nhưng đa số có thể chấp nhận rằng có nhiều người đã qua tuổi hưu trí hay vào tuổi lão hẳn hoi rồi mà thật sự vẫn còn gân (!), còn như “thanh niên” vậy. Chấp nhận như vậy tức là chấp nhận rằng “bắt đầu trở thành lão” chỉ là một hiện tượng đồ-mi khoa học và hơi mơ hồ mà thôi. Muốn chấp nhận mình đã trở thành lão cũng được và không chấp nhận cũng không sao..

Có một khía cạnh tuổi lão thỉnh thoảng vẫn hầy còn bản khoản là làm thế nào để tìm thú vui, một khi tham vọng tiến thân trong xã hội bắt đầu bị tuột dốc, theo

luật thiên nhiên. Tìm một loại thú vui mang tính chất đam mê khó chán. Tìm thú vui trong tuổi lão. Thông thường nhất có lẽ là người ta ưa chọn những gì mà hồi tuổi thơ có lần thử qua nhưng vì quá bận rộn đèn sách hay sinh kế hay chiến chinh nên không có thì giờ để theo đuổi những món đó. Hay người ta có thể theo sát cấp thang dành cho người đời là hoạt động hăng say và thiện nguyện cho các hội đoàn, cho nhà chùa, cho nhà thờ, cho hội thánh, v.v. và gọi nôm na là làm việc chùa. Có người mang nhiều lý tưởng vẫn có thể tham gia hoạt động chính trị hăng say. Họ có cái thế của tuổi lão, một “thế lão”. Ở đâu cũng được đa số kêu là Chú là Cô là Bác. Đi dự tiệc cưới hay đám tang, thường có dịp đứng ra đại diện cho gia đình bên đảng trai hay đảng gái, hoặc gia đình chịu tang chế. Trong những cuộc họp của các hội đoàn ý kiến của người tuổi lão thường được mọi người lắng nghe. Thế nhưng phải nhìn nhận đại đa số người ta trong giai cấp “lão” thường đều bắt đầu thối nát. Họ ưa những thú vui có vẻ nhàn hạ hơn là thú mang nhiều “nhức đầu”. Họ thích đánh cờ tướng hay chơi Bonsai hơn là tranh luận về một vấn đề chính trị. Họ thích chơi tennis hơn là đi tranh giải quán quân về chạy bộ điền kinh. Họ thích tập Tai Chi (Thái Cực quyền) hay đi đánh golf hơn là đi làm lao động, v.v.

Đa số tìm thú vui bằng cách hướng về việc trông coi cháu nội cháu ngoại để giúp đỡ con cái, hoặc hướng về những công việc có tính cách “sưu tầm”. Sưu tầm tem thư, sưu tầm đồ cổ, sưu tầm tranh kể cả tranh sơn mài, sưu tầm cây kiểng và vun trồng cây kiểng kể cả chơi bonsai, “sưu tầm” nhà cửa địa ốc, sưu tầm và học hỏi những cú đánh tennis mới, những phương thức Thiền, sưu tầm sách bao gồm sách truyện, hồi ký hoặc nghiên cứu, và sưu tầm rất nhiều thứ khác nữa, từ nhỏ đến lớn. Thú vui trong việc chơi với cháu có tính cách thiên nhiên, song thú vui trong sưu tầm có tính cách truyền nhiễm, bắt chước lẫn nhau. Và trong bài

này chúng ta thử kể ra và khảo sát vài ba thú vui ít có người nhắc tới, để có thể mở đầu cho một cuộc “sưu tầm” về chính các thú vui có thể liệt kê ra trong tuổi lão. Những thú vui này được ghi lại qua những dịp mắt thấy tai nghe trong những lúc trà dư tửu hậu.

Thú vui kể ra trước hết ở đây là thú vui xem phim “permanent”. Phim “permanent” còn được gọi nôm na là phim thường trực, ngày xưa thường được chiếu liên tục trong các rạp xi-nê nhất là ở Sài-Gòn. Rạp Lê Lợi ở đường Lê Thánh Tôn bên hông chợ Bến Thành có lẽ là rạp đầu tiên chiếu phim thường trực. Sau đó thì là Vĩnh Lợi (ở đường Lê Lợi) rồi thì hầu như tất cả các rạp xi-nê đều có chiếu phim thường trực. Phim thường trực như tên gọi tức là phim được chiếu thường trực, bất tận liên tu. Người vào xem có thể vào xem bất cứ lúc nào. Phim kết thúc rồi thì đèn rạp bật sáng, nghỉ xả hơi chừng 5-10 phút rồi phim được chiếu lại ngay từ đầu. Người xem phim có thể ngồi lại xem tiếp đoạn đầu chưa xem, hoặc ở lại đó xem đi xem lại phim nhiều lần cho đến khi nào rạp đóng cửa thì mới thôi, ra về (lòng thơ thối hân hoan!). Xem phim thường trực có cái hay ho riêng của nó. Biết được đoạn cuối trước đó mất công hồi hộp lo âu cho số phận của vai chính trong phim. Nhất là loại phim kinh dị của Hitchcock ở thời đó. Thí dụ như xem phim Psycho thì biết ngay, nếu bắt đầu vào xem vào lúc kết cuộc, là người giết nhân vật trong phim do Janet Leigh diễn xuất là Anthony Perkins chứ không phải má của anh ấy. Xem phim North By NorthWest bắt đầu vào lúc giữa phim thì được dịp biết ngay là Cary Grant sẽ còn sống sót sau khi bị phi cơ của phe gian bắn xả và truy đuổi trên cánh đồng bên cạnh một con đường làng, để sau này “cặp bồ” với Eva Mary Saint trong phần kết cục của phim. (Để ý cái xen Cary Grant xách cặp chạy trốn đạn oanh tạc từ phi cơ trên cánh đồng sau này được nhiều nhà làm phim bắt chước mà họ hay gọi là “pay tribute to Hitchcock”. Điển hình là cảnh James Bond 007 chạy trốn đạn oanh tạc từ phi cơ trong phim From Russia with Love. Tương tự xen

dùng dao đâm người đang tắm shower trong phim Psycho đã trở thành một xen tiêu chuẩn cho loại phim thriller cho mãi đến sau này và ngay cả thời hiện tại). Xem phim Lolita của Stanley Kubrick bắt đầu trước vào đoạn cuối sẽ tránh được hồi hộp và phiền phức khi biết kết cuộc Humbert không có sánh duyên cùng Lolita mặc dù sau đó Lolita đã trên 18 tuổi. Cái thú của phim thường trực nữa là giá vé rất hạ, rất “bình dân”. Thường là 5 đồng. Ngoài ra xem phim thường trực rất tiện lợi cho thì giờ. Vào xem giờ nào cũng được, khỏi phải chờ đợi lâu lắc. Bởi vậy phim thường trực rất được thanh niên, học sinh, sinh viên thời đó ái mộ nồng nhiệt. Họ thường “cúp cua” trốn học để đi xem phim thường trực. Hình như ai qua tuổi học trò cũng đều có cái màn “cúp cua” này. Phim thường trực trở thành loại phim tiêu biểu cho tuổi học trò thơ ngây.

Lớn lên rồi đi vào tuổi lão tôi thấy có người thỉnh thoảng tìm về thú vui của tuổi học trò bằng cách xem phim thường trực. Ở Los Angeles tôi thấy có rạp chiếu phim thường trực. Nhưng ở nhiều nơi khác trên thế giới rạp hát chiếu phim thường trực đã đi vào dĩ vãng, nhất là trong thời đại DVD, cable TV này. Vậy thì muốn tìm thú vui vừa niên thiếu vừa lão qua phim thường trực thì ta làm sao. Quá dễ. Người ta chỉ việc đưa cái video tape vào máy VCD xong rồi fast forward vào khoảng giữa hay khoảng cuối rồi bắt đầu bấm PLAY xem phim cho tới hết, xong rồi Rewind cái tape rồi xem lại từ đầu (!!). Presto! Nguyên tắc căn bản này đều có thể được áp dụng cho mọi media như DVD, internet movies, v.v. Thậm chí đến cable TV. Cable TV thường chiếu đi chiếu lại một phim cho đến cả tháng. Hôm nay người ta có thể bật TV để xem phim Scream vào đoạn giữa vào lúc Drew Barrymore đã bị chết rồi để khỏi mất công hồi hộp lo cho số phận của Drew. Xong rồi ngày mai ngày kia lúc nào rảnh rỗi ta lựa channel chiếu phim Scream, canh giờ để xem qua khúc đầu. Xem phim Titanic cũng vậy. Chính nhờ ở tiện nghi của phim permanent mà ta biết được kết cục trước khi xem đoạn đầu của phim là chiếc tàu

Titanic trong chuyến vượt Đại Tây Dương đầu tiên, chứ không phải lần thứ hai hay thứ ba, đã bị đụng vào tảng băng đá lớn rồi vỡ ra làm đôi rồi chìm luôn. Xin chúc bạn đọc tìm lại chút ít thú vui trong lúc xem phim thường trực tại nhà!!

Thú vui đáng kể nữa là khiêu vũ, thường gọi nôm na là nhảy đầm. Qua nhiều năm để ý và nhận xét, tôi thấy nhảy đầm theo kiểu Latin Ballroom Dancing tuy xuất phát từ trời Âu nhưng rất phổ thông ở Á Châu qua rất nhiều thế hệ và mãi cho tới những năm gần đây khi con em sinh đẻ ở nước ngoài lớn lên và chỉ chú trọng đến các loại nhảy mới như rap dance, break-dance, v.v. thì Ballroom dancing dường như mới bắt đầu tự động lùi bước. Nói chi tiết một chút thì so với người Tây Phương cùng lứa, người Á Châu cho đến ngày nay vẫn còn hâm mộ Ballroom dancing rất nhiều. Bằng chứng thì vô số kể, nhưng lý do thì có vẻ hãy còn hơi khó hiểu. Có người giải thích rằng ballroom dancing vừa dịu dàng, vừa mang nhiều tính cách nghệ thuật, và lại đụng chạm nam nữ vừa phải thôi, nhưng trong khi đó chỉ vượt ra ngoài luân lý Khổng Mạnh theo kiểu “nam nữ thọ thọ bất thân” chỉ có một chút xíu nên rất dễ được người Á Châu đón nhận và ưa chuộng. Cũng có thể đây là phản ảnh của một sự chống đối trong tiềm thức đối với các loại giá trị hơi lỗi thời của Khổng Mạnh chẳng. Sách vở gần đây ghi chép hồi sinh thời Mao Chủ Tịch của Trung Quốc rất thích khiêu vũ. Ông ta gần như khiêu vũ hằng đêm mặc cho bên ngoài cách mạng văn hoá đang bùng bùng nổ. Tổng lý Quốc vụ viện Châu Ân Lai cũng được ghi nhận là nhảy khá hay vì ông này đã từng du học bên Pháp hồi thời còn thanh niên. Chủ tịch y Ban Hành Pháp Trung Ương của Miền Nam có kể trong quyển hồi ký của ông là có đêm ông đang công tác ở Nha Trang, ông thèm nhảy đầm quá mới cho một chuyến máy bay đặc biệt bay vào Sài Gòn bốc dàn nhạc của vũ trường Queen Bee bay ra Nha Trang giúp vui cho tối sáng. Người viết còn nhớ có dạo làm việc ở Cabramatta, vào lúc toà nhà lớn dành cho shopping, thương mại của ông

David Lu mới khai trương. Trưa trưa, bà Alice Lu có sáng kiến là dùng tiệm ăn trên lầu làm thành sàn nhảy và chỉ bán đồ ăn trưa nhẹ như mì, hủ tiếu thôi. Thế là gần như buổi trưa nào cũng vậy, có một cặp vợ chồng bác sĩ nọ người gốc Hoa say mê điu nhau qua những điệu valse, tango, và Cha cha cha suốt từ 12 giờ đến gần 2 giờ trưa. Họ đóng cửa phòng mạch của họ tại thành phố Liverpool cách đó chừng 10 cây số để đến building của David Lu để ăn trưa và cũng để tiện khiêu vũ luôn. Thời đó cellular phone chưa thịnh hành mấy nên không biết hai vợ chồng lương y này có đem theo beeper để rủi có bệnh nhân đang khẩn trương cần cấp cứu gấp gọi đến hay không. Một kỷ niệm khác nữa là tại quán ăn nhỏ của anh Hai Kim hồi còn sinh thời ở Marrickville vào khoảng năm 1991. Trưa trưa anh Kim dọn phòng trong cho bạn bè thân hữu đến nhảy đầm. Có hôm tôi có dịp nói chuyện với một anh di tản từ Hải Phòng. Anh này than phiền là đã lỡ đánh mất tuổi xuân ở ngoài Bắc trong mấy năm ấy vì ngoài ấy lúc đó không có... nhảy đầm. Trong cộng đồng người Việt ở Úc, khiêu vũ hiện nay còn thịnh hành đến độ là hầu như tất cả các hội cao niên đều có chương trình khiêu vũ cho các ông các bà cụ còn thích vận động đi lại theo điệu nhạc. Nhớ thời gian còn học ở trường Petrus Ký nhất là mấy năm cuối Trung Học, lúc sau ngày 1 tháng Mười Một 1963, học sinh và sinh viên được nhảy đầm thả cửa. Tối thứ Bảy nào học sinh, sinh viên vẫn thường hỏi nhau tối nay đằng ấy có biết chỗ nào có “Bum” (tiếng lóng của Bal) không. Trong các dịp liên hoan tất niên mấy anh bạn lớn trong lớp mời được mấy cô Gia Long, Trưng Vương sang để nhảy tại lớp thật vui nhộn. Nói chung chung, ở tuổi lão nhảy đầm cũng tùy vào “týp” người, cũng đòi hỏi một số công phu căn bản có trước, và cũng tùy vào sở thích tiếp ứng của ông xã hay bà xã, chứ không phải bất cứ ai bước vào tuổi lão cũng có thể tìm thú vui qua khiêu vũ được. One two three, quick quick, slow, quick quick, slow...

Thú vui sau cùng xin được khảo sát trong bài này là thú vui có lẽ hiện đang bị nguy cơ biến mất, bởi càng ngày càng ít người có hứng khởi hưởng ứng. Đó là thú vui dịch Đường Thi tức là dịch những bài thơ đời Đường bên Tàu ra tiếng Việt, thường thường ra thể thơ đặc thù Việt Nam là thể lục bát, câu sáu câu tám.

Đời nhà Đường bên Trung Hoa bắt đầu từ năm 618 với vua Cao Tổ và kết thúc vào năm 907 với Chiêu Tuyên Đế. Đó là thời đại có lẽ cực thịnh nhất của sự phát triển thi văn và chữ Hán. Thi hào thì có đến hàng chục chục người. Nào là Lý Bạch, Đỗ Phủ, Đỗ Mục, Hạ Tri Chương, Thôi Hiệu, Thôi Hộ, Vương Xương Linh, v.v. Họ làm những bài thơ thất ngôn bát cú (tám câu 7 từ) hay tứ tuyệt (4 câu) - có từng câu đối từ đối nghĩa với nhau san sát - với tiết tấu thật du dương và ý nghĩa súc tích nhưng nhẹ nhàng và thanh thoát. Đa số hướng về các đề tài ca tụng tình bằng hữu, cảm hứng của chính thi sĩ đối với trăng thanh gió mát, với nước non và cảnh đẹp, và cảm xúc khi trở về quê xưa. Đặc biệt thơ văn đời Đường hoàn toàn không có "Sex" hay khơi động những tính bạo động quá trớn như thời bây giờ (!). Thú dịch thơ Đường không biết đã có ở nước ta từ lúc nào nhưng có điều mọi người có thể nhìn nhận là vào những thế hệ trước dịch thơ Đường sang chữ Nôm rồi chữ Quốc Ngữ đã là một cái "mốt" hết sức thịnh hành. Đó là thế hệ của các bậc "tiền bối" như Lê Thần Trần Trọng Kim, Ưu Thiên Bùi Kỷ, Tân Đà Nguyễn Khắc Hiếu, Khái Hưng Trần Khánh Giu, v.v. rồi đến thế hệ của Lộc Đình Nguyễn Hiến Lê, Vũ Hoàng Chương, Trần Trọng San, Chi Điền Hoàng Duy Từ, rồi gần đây là Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh. Có vài điểm chúng ta cần phải chú ý khi bước chân vào vườn dịch Đường thi.

Trước hết tiếng Hán có vẻ như rằng "tập trung" nhiều hơn tiếng Việt hay tiếng Anh. Câu tiếng Hán thường chứa ít từ hơn câu dịch ra tiếng Việt. Thí dụ nội dịch cái tựa của mấy cuốn truyện kiếm hiệp của Kim Dung ta cũng thấy là tiếng Hán "tập trung" nhiều hơn tiếng Việt. "Ỗ Thiên Đồ Long Ký" (tức Cô Gái Đồ Long) nếu dịch sát

nghĩa ta phải dịch "Truyện (về) thanh kiếm Ỗ Thiên và bảo đao Đồ Long" thì nghe mới hiểu được truyện muốn nói cái gì. Hoặc "Võ Lâm Ngũ Bá" cũng cần phải dịch đại khái là "Năm người anh hùng vô địch trong chốn võ biên" thì mới lột được hết ý tứ của cụm từ "võ lâm ngũ bá". Pho truyện "Tây Du Ký" của Ngô Thừa Ân cũng vậy. Dịch ra tiếng Việt ít nhất phải là "(Truyện về) Hành trình về phương Tây" hay "Chuyến Thỉnh Kinh ở phương Tây", hoặc tiếng Anh là "Story of A Journey to the West".

Điểm cần để ý thứ hai có vẻ hiển nhiên. Mặc dù tiếng Việt nguyên thủy có chung nguồn gốc với các ngôn ngữ phía Nam (như Mã Lai ngữ) - xin xem quyển sách đã gây chấn động một thời của Bình Nguyên Lộc "Nguồn gốc Mã Lai của dân tộc Việt Nam", hoặc quyển kỷ yếu tường trình về hội thảo "Tiếng Việt và các ngôn ngữ dân tộc phía Nam" do nhà Xuất Bản Khoa Học Xã Hội (Hà-Nội) 1992 xuất bản - tiếng Hán Việt chiếm khoảng 40% trong ngôn ngữ Việt Nam. Tức là muốn hiểu tiếng Hán để mà dịch thơ Đường tự nhiên người Việt đã có căn bản tiếng Hán gần đến phân nửa rồi. Chỉ cần chịu khó ôn lại chút đỉnh về tiếng Hán là có thể tăng số phần trăm hiểu biết để dịch thơ Đường như các cụ đã từng làm ngày xưa (!). Thí dụ Thiên là trời, Địa là đất, nhất là một, nhị là hai, lưỡng cũng là hai, tứ là bốn, mã là ngựa, bạch là trắng, hắc là đen, túc là chân, thủ là tay, mao là lông, thiết là sắt, cương là cứng, kỳ là cỡi, v.v. Có chuyện cười về vấn đề này.

Ngày xưa có hai anh học trò, một anh siêng học một anh lười biếng. Một hôm họ anh siêng học gặp một ông quan trong vùng. Ông quan thấy anh học trò có vẻ có chí lớn mới chỉ con ngựa trắng bảo anh học trò hãy làm một bài thơ tức cảnh. Anh học trò suy nghĩ một chút rồi ngâm thơ rằng:

*Bạch mã mao như tuyết
Tứ túc cương như thiết
Tướng công kỳ bạch mã
Bạch mã tẩu như phi*

Ông quan nghe xong khoái quá bèn thưởng cho anh học trò một món tiền. Anh

học trò siêng về nhà mới kể câu chuyện cho anh học trò kia nghe. Anh kia vào một hôm khác tìm đến gặp ông quan trình bày hoàn cảnh nghèo nhưng hiếu học của mình. Quan nói “được” rồi cho anh này một cơ hội cũng như anh trước. Quan bảo anh học trò hãy làm một bài thơ cảm hứng như anh học trò trước và chỉ vào một bà lão tóc bạc đang cầm chổi quét sân. Không cần đợi lâu anh học trò lôi bài thơ của anh trước ra mà cóp, rồi anh ngâm rằng:

*Bà lão mao như tuyết
Lưỡng túc cương như thiết
Tướng công kỳ bà lão
Bà lão tẩu như phi*

Ông quan nghe xong giận quá kêu lính đề anh học trò ra đánh cho vài hèo rồi đuổi về nhà.

Cũng tiện đây xin chép lại hai câu quen thuộc để vượt lại chữ Nho:

*Khấp như thiếu nữ vu qui nhật
Tiểu tự thư sinh lạc đệ thi*

Đã được thầy Tạ Ký hồi còn sinh thời dạy Việt Văn Đệ Tú ở Petrus Ký, dịch là:

*Cười như thầy khoá hồng thi
Khóc như thiếu nữ ngày đi lấy chồng*

Trở lại chuyện dịch thơ Đường, theo thầy Vũ Kỳ thì tứ của thơ Đường rất “dồi dào, súc tích như một bể nước mặn ta cô lại thành những viên muối nhỏ, âm điệu vô cùng uyển chuyển, đọc lên nghe vô cùng êm ái du dương, nhờ luật trong đục bằng trắc và tiết tấu, vần điệu của câu thơ” (Vũ Kỳ - “Ấn Tượng Một Thời”, Hưng Đạo 1991). Cũng theo Gs Vũ Kỳ người ta có thể xếp loại thơ Đường vào phái Ấn Tượng hoặc là phái Thâm Tâm. “Phái Ấn Tượng là khuynh hướng cố ghi chép các cảm giác, cảm xúc bất chợt thoáng qua của mình, sự biến chuyển của mọi sự vật trong tâm hồn và ở ngoại cảnh, hơn là họ trình diễn cái phần Tĩnh và Bất Động của sự vật. Còn Thâm Tâm phái mà các nhà thơ Đường luật, tuy không nói nhưng rất trung thành, có nghĩa là đi sâu vào những tình cảm, tâm tư sâu kín, uẩn khúc của lòng mình, nội quan thầm lặng của bản ngã, và diễn tả với giọng điệu

binh dị, thân tình.” Để chứng minh, Gs Vũ Kỳ đơn cử thí dụ bài Tĩnh Dạ Tứ của Lý Bạch (Li Bai) thuộc vào loại Ấn Tượng và bài Úc Đông Sơn của Đỗ Phủ (Du Fu) thuộc phái Thâm Tâm. Xin chép lại như sau.

Lý Bạch: Tĩnh Dạ Tứ

*Sàng tiền khán nguyệt quang
Nghị thị địa thượng sương
Cử đầu vọng minh nguyệt
Đê đầu tư cố hương*

*Trước giường thấy bóng trăng soi
Tường chùng mặt đất sáng ngời ánh sương
Ngóng trông trăng tỏ như gương
Cúi đầu trạnh nhớ cố hương xa vời*
(Vũ Kỳ dịch)

Đỗ Phủ: Úc Đông Sơn

*Bất hướng Đông sơn cửu
Tường vi kỷ độ hoa
Bạch vân hoàn tụ tán
Minh nguyệt lạc thủy gia*

*Lâu ngày chưa vắng non Đông
Tường vì mấy độ đơm bông nảy chồi
Hợp tan mây bạc còn trôi
Trăng ngà thuở nọ lạc soi nhà nào*
(Vũ Kỳ dịch)

Tiện trích thơ Đường xin tiếp tục chép lại hai bài thơ rất nổi tiếng, một của Thôi Hộ (Cui Hu) mà văn hào Nguyễn Du đã cảm hứng cho vào hai câu trong Kiều:

*Trước sau nào thấy bóng người
Hoa Đào năm ngoái còn cười gió Đông.*

Và hai là bài thơ của Đỗ Mục (Du Mu) thường được giảng giải trong giờ Việt văn ở trung học.

Thôi Hộ: Đề Tích Sở Kiến Xú

*Khứ niên kim nhật thủ môn trung
Nhân diện đào hoa tương ánh hồng
Nhân diện bất tri hà xứ khứ
Đào Hoa y cựu tiểu đông phong*

*Năm ngoái ngày này dưới cánh song
Hoa Đào ánh má mặt ai hồng*

*Mắt ai nay biết tìm đâu thấy
Chỉ thấy hoa cười trước gió đông*
(Đỗ Bằng Đoàn & Bùi Khánh Đản)

*Cửa này năm ngoái, hôm nay
Hoa đào phấn chiếu, mây ai ửng hồng
Người đi biệt tích vân mòng
Hoa đào năm trước gió Đông còn cười*
(Chi Điền Hoàng Duy Từ dịch)

Đỗ Mục: Bạc Tàn Hoài

*Yên lung hàn thủy nguyệt lung sa,
Dạ bạc Tàn Hoài cận tửu gia.
Thương nữ bất tri vong quốc hận,
Cách giang do xứng Hậu Đình Hoa*
*Khói lồng nước, bóng trắng lồng cát,
Bến Tàn Hoài, thuyền sát tửu gia
Gái ca đâu nghĩ nước nhà,
Cách sông vẫn hát khúc ca Hậu Đình*
(Lệ Thần Trần Trọng Kim)

Lối tìm thú vui trong tuổi lão sau cùng kể ra trong bài này chỉ là một đề nghị mà thôi. Đề nghị này dành cho những ai lão luyện trong ngành điện toán. Đó là tạo phần mềm để sáng tác thơ bằng computer. Tức là nghĩ đến một tương lai không xa nào đó khi ta thấy cảm hứng dạt dào, ta chỉ việc ngồi trước máy computer đánh vào đó một vài dòng hỏi, thí dụ như sau:

- Thể thơ: Lục bát
- Khung cảnh: Tiết mùa thu; lá vàng bay; cảnh thành thị có một cái hồ giống như Tây Hồ ở Hàng Châu hay Hồ Tây ở Hà Nội; Phố xá hơi vắng người, v.v.
- Hoàn cảnh: Cặp tình nhân phải chia tay.
- Từ chính yếu (Keywords): Ly biệt; không biết bao giờ gặp lại; cô đơn, v.v..

Thế là chỉ chùng một vài phút sau computer sẽ cho lên màn hình (monitor) một bài thơ rất ướt át theo thể lục bát tả cảnh người con trai chia tay với người con gái, đứng bên một cái hồ nước lặng có sương mờ trên mặt nước. Con đường bên hồ phủ đầy lá vàng trong tiết mùa thu, v.v.

Muốn beta testing nó rất dễ. Ta cứ đem Kiều hay những bài thơ sẵn có của Vũ

Hoàng Chương hay Nguyên Sa ra mà test. Thí dụ sau khi cho vào keywords là tiết Thanh Minh, lễ, tháng ba, tảo mộ, hội, đạp thanh, v.v. thì ta xem rằng computer nó sáng tác bài thơ ra thế nào. Có thể nó sẽ in ra như thế này:

*Thanh minh là tiết tháng Ba
Tảo mộ là lễ hội hè đạp thanh*

so với nguyên bản là:

*Thanh minh trong tiết tháng Ba
Lễ là tảo mộ hội là đạp thanh*

Thí dụ khác, cho vào từ chính yếu: Nắng; Sài Gòn; mát mẻ; nhớ em; mặc; áo lụa; Hà Đông; v.v. Phần mềm làm thơ của computer có thể in ra hai câu như sau:

*Anh đi giữa nắng Sài Gòn mát mẻ
Chợt nhớ em mặc áo lụa Hà Đông*

so với nguyên tác của Nguyên Sa:

*Nắng Sài Gòn anh đi mà chợt mát
Bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông*

Và nếu được như vậy thì ta có thể xem chương trình computer sáng tác thơ đã đạt được mức thành công mỹ mãn. Việc này xem kỹ ra có vẻ rất khả thi, chỉ có một chút ít khó khăn là tâm hồn thi sĩ hay mê thi văn thường không có trong những người chuyên về kỹ thuật điện toán. Nếu muốn tìm thú vui này phải tìm nó trong cái thế của một tập đoàn, một tập đoàn lão bao gồm nhiều thi sĩ và điện toán gia hợp sức lại với nhau. Đó là hành trình đi về tương lai khi tìm thú vui trong tuổi lão so với việc dịch thơ Đường là việc tìm hay duy trì thú vui tuổi lão của thời đã qua.

T.L.

